| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN HOÀNG MAI**<br>**TP. HÀ NỘI**<br>--- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc<br>---------- |

Bản án số: 45/2024/HS - ST
Ngày: 14/3/2024

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Trần Thị Kim Cúc***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Nguyễn Việt Anh***

***2. Bà Trần Thị Minh***

Thư ký phiên tòa: ***Ông Trần Hải Minh***

***-*** *Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai*

Đại diện VKSND quận Hoàng Mai - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

***Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Kiểm sát viên***

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàng Mai - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST - HS ngày 15/02/2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trọng D**; Sinh năm: 2002; HKTT: Xóm 8, xã NH, huyện KS, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở: không cố định; Quốc tich: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề Nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Văn C , sinh năm 1968; con bà: Nguyễn Thị L , sinh năm 1976; Vợ là Trần Thị Thanh H , sinh năm 2001 và có 02 con sinh năm 2022 và 2023 Nhân thân: Tiền án, tiền sự:

- Bản án số 74 ngày 27/12/2023, Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản( chưa có hiệu lực pháp luật)
- Bản án số 02 ngày 19/01/2024 Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử 18 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản( chưa có hiệu lực pháp luật)

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh ( bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt)

* Người bị hại :

1. Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 2000
HKTT: thôn VN, VA, uh, Hà Nội.
( vắng mặt)

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Ngọc K, sinh năm 1993

HKTT: thôn cm, cl, ML, TT, Thái Bình.
( vắng mặt)
2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1996
HKTT: xóm 6, xã CB, huyện KS, tỉnh Ninh Bình
.( vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Nguyễn Trọng D và anh Nguyễn Tiến T (Sinh năm 2000, trú tại P1201, Chung cư Ruby, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội) là bạn đi bộ đội cùng nhau. Ngày 12/5/2023, D gọi điện rủ anh Tài đi uống bia nên anh Tài điều khiển xe máy nhãn hiệu Air-blade biển kiểm soát 19N1-227.73 đến nhà hàng Vi Quê ở Số 658, phố Trương Định, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội gặp D. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi cùng ngồi uống bia, D nói có việc riêng để mượn anh Tài xe máy nêu trên đi giải quyết việc một lúc rồi về trả. Do không có việc làm ổn và đang cần tiền trả nợ nên sau khi được anh Tài đồng ý cho mượn xe máy, D đã liên lạc qua ứng dụng Facebook với anh Đỗ Ngọc K (Sinh năm 1993, trú tại P1224, CT11, Chung cư Kim Văn - Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) hẹn đến cầm cố 01 xe máy. Khi gặp nhau, D thỏa thuận cầm cố chiếc xe máy mượn được của anh Tài để vay 8.000.000 đồng, hẹn 2-3 ngày sẽ chuộc xe và trả tiền lãi là 250.000 đồng. D nói dối với anh Khôi là xe trên của một người bạn đã đồng ý cho D đem cầm cố nH không cầm theo giấy tờ xe. Do tin lời D nên anh Khôi đã đồng ý cầm cố chiếc xe nêu trên và chuyển số tiền vay theo thỏa thuận cho D quan tài khoản ngân hàng.

Tiếp đó, khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, D liên lạc qua tài khoản facebook "Anh Gans" của anh Phạm Hoàng Anh (Sinh năm 2003, trú tại Số 5, Ngõ 35/7, phố Tu Hòa, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội), nói dối là xe của mình đang cầm cố đến hạn trả để rao bán chiếc xe máy đang cầm cố cho anh Khôi nêu trên. Anh Hoàng Anh trả lời là không mua xe nH giới thiệu và cho số điện thoại để D liên lạc thỏa thuận mua bán xe với anh Trần Văn H (Sinh năm 1996, trú tại xã Chất Bình, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình). Đồng thời anh Hoàng Anh cũng nhắn tin giới thiệu với anh H. Sau đó, D liên lạc với anh H thỏa thuận bán chiếc xe trên với giá 15.750.000 đồng, anh H phải trả cho người đang cầm cố 8.250.000 đồng và trả cho D 7.500.000 đồng. Anh H hỏi về giấy tờ xe, D nói dối là giấy tờ đang cầm cố ở Hà Nam, D sẽ chuộc về đưa cho anh H vào ngày hôm sau. Do tin lời D nên anh H đã đồng ý chuộc xe và trả cho D 5.000.000 đồng,

hẹn khi nhận được đầy đủ giấy tờ sẽ trả nốt 2.500.000 đồng. Thỏa thuận với anh H xong, D gọi điện cho anh Khôi nói dối là có anh trai của D đến gặp anh Khôi để chuộc xe, đồng thời nhắn tin cho anh H số điện thoại của anh Khôi để liên hệ chuộc xe. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, anh H liên lạc với anh Khôi chuộc lại chiếc xe máy nhãn hiệu Air-blade biển kiểm soát 19N1-227.73 với giá 8.250.000 đồng. Anh H đã chuyển số tiền chuộc xe cho anh Khôi và chuyển số tiền 5.000.000 đồng cho D, đều qua tài khoản ngân hàng.

Sau khi cho D mượn xe nH không thấy quay lại trả, anh Tài liên lạc thì D nói đã cầm cố chiếc xe máy trên để vay 5.000.000 đồng. Đồng thời D cung cấp cho anh Tài số điện thoại khác của D là 0927853746, có tên tài khoản zalo là "Hai" để anh Tài liên lạc. D vờ là người cầm cố xe nhắn tin thỏa thuận nhằm để anh Tài chuyển tiền cho D. Tuy nhiên, anh Tài không chuyển tiền nên D không liên lạc nữa. Anh Tài kiểm tra định vị gắn theo xe máy để xác định vị trí xe và trình báo sự việc với cơ quan công an. Qua kết quả rà soát, xác minh, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng, làm rõ sự việc như nội dung nêu trên.

*Vật chứng của vụ án đã thu giữ:* Thu do anh Trần Văn H tự giác giao nộp 01 xe máy nhãn hiệu Air-blade màu xanh-đen-bạc biển kiểm soát 19N1-227.73, số khung 6328HZ158404, số máy JF63E2190344 (Xe đã qua sử dụng).

Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá đối với tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án. Tại Kết luận định giá tài sản số 199/KL-HĐĐGTS ngày 24/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Hoàng Mai kết luận: *Chiếc xe máy nhãn hiệu Hon-da Air-blade đã thu giữ nêu trên trị giá 20.000.000 đồng.*

Kết quả giám định số khung và số máy của xe nêu trên là số nguyên thủy. Tra cứu người đứng tên đăng ký sở hữu xe trên là chị Nguyễn Thị Kim Oanh (sinh năm: 1975, trú tại Khu 2, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ). Chị Oanh trình bày đã mua và đăng ký sở hữu xe trên để sử dụng, đến ngày 16/9/2022 đã bán cho anh Nguyễn Tiến T. Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại người bị hại chiếc xe trên. Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, anh Tài không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác.

Kết quả xác minh số điện thoại 0927853746 do D cung cấp cho anh Tài để liên lạc, người đứng tên đăng ký thuê bao trên là anh Phạm Đình Nho (Sinh năm 1982, trú tại xã Khánh Hồng, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình). Anh Nho trình bày đã đăng ký số thuê bao điện thoại trên, nH không đăng ký tài khoản zalo. Đến khoảng tháng 3/2023, do không còn nhu cầu sử dụng nên anh Nho đã cho D số

thuê bao trên. Anh Nho không biết D sử dụng số điện thoại trên để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra không chứng minh được anh Nho có hành vi vi phạm liên quan đến vụ án nên không có cơ sở để đề cập xử lý.

Đối với các anh Nguyễn Ngọc Khôi, Phạm Hoàng Anh, Trần Văn H, đều là những người có hành vi liên quan đến việc tiêu thụ chiếc xe máy là tài sản do D phạm tội mà có. Tuy nhiên, xét những người trên đều do tin tưởng vào lời nói dối giới thiệu xe của D nên không đủ cơ sở quy kết hành vi vi phạm.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn H yêu cầu D trả lại số tiền đã bỏ ra mua xe máy trên là 13.250.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trọng D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can  phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 331/CT - VKS ngày 24/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã truy tố bị cáo **Nguyễn Trọng D** về tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"  theo điểm a khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà: bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình, xin Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 22 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải bồi thường cho anh Anh Trần Văn H số tiền: 13.250.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 19 giờ ngày 12/5/2023 tại khu vực nhà hàng Vị Quê ở số 658 phố Trương Định, phường Giáp Bát, quân Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, do có quan hệ quen biết với người bị hại là anh Nguyễn Tiến T, Nguyễn Trọng D đã mượn của anh Nguyễn Tiến T chiếc xe máy nhãn hiệu Air-blade biển kiểm soát 19N1-227.73 để đi đến nhà bạn chơi, sau khi có được chiếc xe trên, trên đường đi, D đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy, sau đó đem cầm cố cho anh Đỗ Ngọc K lấy số tiền: 8.000.000 đồng rồi đem bán cho anh Trần Văn H lấy số tiền 5.000.000 đồng. Chiếc xe máy qua định giá là 20.000.000 đồng.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân, do đó cần thiết phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự mới đủ giáo dục cho bị cáo.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: khoảng tháng 4 năm 2023 và tháng 9 năm 2023, bị cáo còn có hành vi cưỡng đoạt tài sản và trộm cắp tài sản và bị công an huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh khởi tố, bắt tạm giam ngày 14/10/2023. Tại bản án số 74 ngày 27/12/2023, Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tại bản án số 02 ngày 19/01/2024 Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử bị cáo mức án 18 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản. Hai bản án này chưa có hiệu lực pháp luật nên Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai chưa tổng hợp được hình phạt. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử với vụ án này, bị cáo đã khai báo thành khẩn nên Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về phần dân sự và các vấn đề khác: Đối với 01 01 xe máy nhãn hiệu Air-blade màu xanh-đen-bạc biển kiểm soát 19N1-227.73, số khung 6328HZ158404, số máy JF63E2190344 (Xe đã qua sử dụng) đã thu hồi trả bị hại. Bị hại đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các anh Nguyễn Ngọc Khôi, Phạm Hoàng Anh, Trần Văn H, đều là những người có hành vi liên quan đến việc tiêu thụ chiếc xe máy là tài sản do D phạm tội mà có. Tuy nhiên, xét những người trên đều do tin tưởng vào lời nói dối giới thiệu xe của D nên không đủ cơ sở quy kết hành vi vi phạm.

Buộc bị cáo D phải bồi thường cho anh Trần Văn H số tiền: 13.250.000 đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 175 ; điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ: điều 106, Điều 136; điều 290, Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Toà án; Mục 1 phần I Danh mục án phí Toà án

**Tuyên bố:** bị cáo Nguyễn Trọng D phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

**Xử phạt:** Nguyễn Trọng D: 22( hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án với bản án này.

**Trách nhiệm dân sự**: buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trần Văn H số tiền 13.250.000 đồng.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Trường hợp bản án thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận khi thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Hình phạt bổ sung** : Miễn phạt tiền cho bị cáo.

**Xử lý vật chứng:** không

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 662.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần có liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Bị cáo, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- *TANTPHN,VKSNDTPHN*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;*
- *Công an quận Hoàng Mai , TP Hà Nội;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;*
- *Trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh.*
- *Trại giam nơi bị cáo đang phải chấp hành án( nếu có)*
- *Bị cáo.*
- *Lưu VP; HS*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Trần Thị Kim Cúc***